



THÔNG TƯ 52/2012/TT-BTC VỀ CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

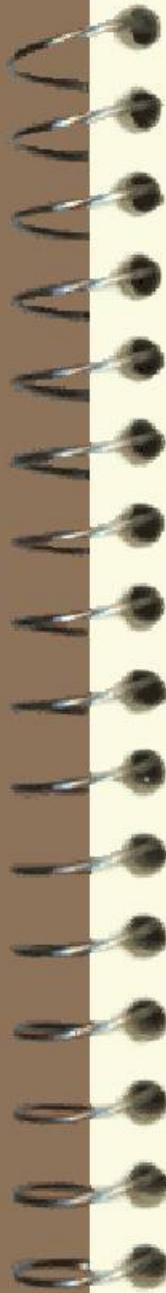
Trình bày: Nguyễn Sơn
(Vụ trưởng, Vụ PTTT-UBCKNN)

HÀ NỘI, THÁNG 05/2012



Nội dung

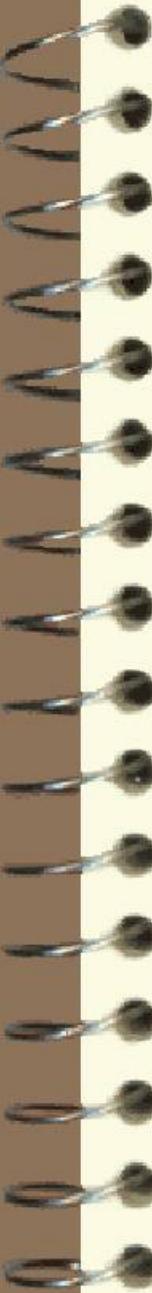
- Mục tiêu của CBTT
- Thực trạng và những bất cập của khung pháp lý hiện hành về CBTT
- Những nội dung mới về CBTT theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC



Mục tiêu của CBTT



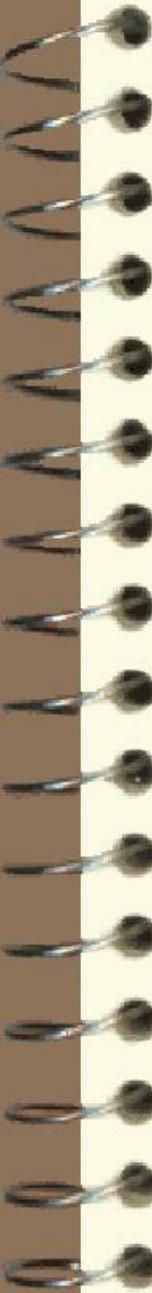
- Đảm bảo tính thống nhất trong các văn bản pháp luật;
- Đảm bảo thị trường hoạt động công bằng, công khai, minh bạch, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư;
- Mọi tổ chức, cá nhân được quyền tiếp cận thông tin như nhau;
- Thông tin được cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác;
- Chuẩn mực pháp lý và chế tài xử phạt về các hành vi vi phạm.



Những bất cập về CBTT hiện nay (1)



- Đối tượng CBTT: Chưa quy định trách nhiệm CBTT của TTLKCK;
- Việc CBTT của CTĐC không dựa trên quy mô và tính đại chúng của doanh nghiệp;
- Điều chỉnh, bổ sung một số quy định về CBTT bất thường;
- Sửa đổi quy định về CBTT của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ.
- Việc ủy quyền giao dịch và không kiểm soát dẫn đến vi phạm CBTT;



Những bất cập về CBTT hiện nay (2)



- Khó khăn trong xác định người có liên quan do CĐ lớn, CĐ nội bộ không cung cấp danh sách người liên quan;
- Chưa quy cụ thể cách xác định tỷ lệ cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành;
- Chưa quy định rõ thời điểm để tính các tỷ lệ cổ phiếu của nhà đầu tư;
- Thời hạn CBTT các BCTC khá dài làm ảnh hưởng đến quyết định của NĐT;
- Bất cập về ngày CBTT, ngôn ngữ thực hiện CBTT..vv.



Một số quy định mới tại Thông tư 52/TT-BTC



- Bổ sung đối tượng CBTT là TTLKCK và quy định cụ thể các thông tin phải công bố;
- Phân lớp nghĩa vụ CBTT không chỉ dựa trên đối tượng mà dựa trên quy mô vốn và tính đai chúng (120 tỷ VNĐ và 300 CĐ), theo đó quy mô vốn được xác định theo BCTC năm gần nhất được kiểm toán chấp thuận hoặc theo kết quả phát hành gần nhất;
- Quy định cụ thể về các trường hợp bất khả kháng (thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh và những trường hợp khác được UBCKNN chấp thuận cho tạm hoãn CBTT);
- Quy định nguyên tắc chế tài xử lý vi phạm CBTT và trách nhiệm bồi thường;



Một số quy định mới tại Thông tư 52/TT-BTC (2)



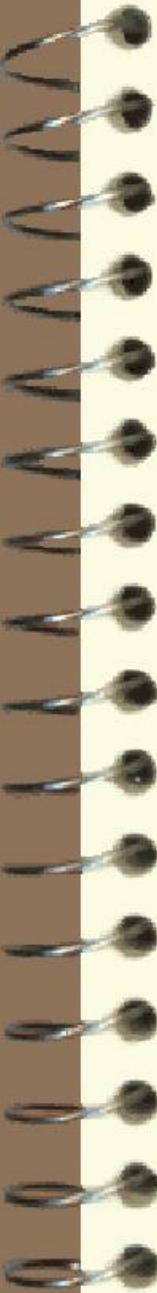
- Bổ sung thuật ngữ cổ động nội bộ, bao gồm cả Giám đốc Tài chính, Trưởng phòng tài chính kế toán của CTĐC;
- Bổ sung ngôn ngữ thực hiện CBTT bao gồm tiếng Việt và ngôn ngữ khác (nếu có);
- Cho phép cơ chế CBTT thông qua cổng trực tuyến (sử dụng chứng thư số và chữ ký điện tử);
- Quy định rõ ngày CBTT, ngày báo cáo việc CBTT;
- Yêu cầu thời hạn để lập trang thông tin điện tử của doanh nghiệp và nội dung phải cập nhật;



Một số quy định mới tại Thông tư 52/TT-BTC (3)



- Rút ngắn thời hạn lập báo cáo và CBTT: BCTC năm là 90 ngày (rút ngắn 10 ngày so với cũ); BCTC quý là 20, hợp nhất là 45 ngày (rút ngắn 5 ngày so với quy định cũ); BCTC bán niên giữ nguyên là 45 ngày (hợp nhất là 60 ngày);
- CBTT về Báo cáo thường niên: chậm nhất là 20 ngày sau khi công bố BCTC năm;
- CBTT về báo cáo quản trị công ty 6 tháng và năm (chậm nhất là 30 ngày kể kề từ khi kết thúc kỳ báo cáo);



Một số quy định mới tại Thông tư 52/TT-BTC



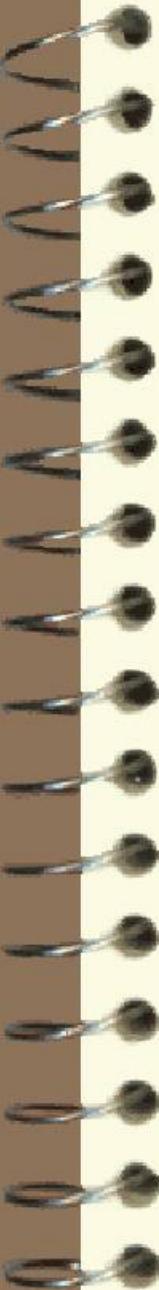
- Quy định chặt chẽ hơn về thực hiện chế độ kế toán, theo đó BCTC năm quy đổi ra VNĐ phải được sự xác nhận của tổ chức kiểm toán đã kiểm toán BCTC năm bằng ngoại tệ và tính chính xác của việc quy đổi;
- Quy định về tổ chức kiểm toán thực hiện soát xét BCTC bán niên phải là tổ chức đã được chọn để kiểm toán BCTC năm của TCNY, CTĐC quy mô lớn.
- Bổ sung thêm quy định về việc Cty phải giải trình các ý kiến ngoại trừ của BCTC năm và bán niên;



Một số quy định mới tại Thông tư 52/TT-BTC



- Quy định về việc công bố toàn bộ tài liệu họp của ĐHĐCĐ thường niên và bất thường trên Website công ty chậm nhất là 15 ngày trước khi họp;
- Bổ sung thêm quy định về CBTT bất thường, như: báo cáo kiểm toán có ý kiến ngoại trừ, ý kiến không chấp nhận, hoặc ý kiến từ chối của tổ chức kiểm toán đối với BCTC; CBTT khi chào bán và niêm yết hoặc hủy niêm yết ở nước ngoài; khi có thay đổi số liệu CBTT so với số liệu trong BCTC đã được kiểm toán; quyết định mua bán tài sản lớn hơn 15% tổng tài sản của công ty..vv;
- Quy định về thời điểm bắt đầu và chấm dứt việc CBTT của CTĐC quy mô lớn;



Một số quy định mới tại Thông tư 52/TT-BTC

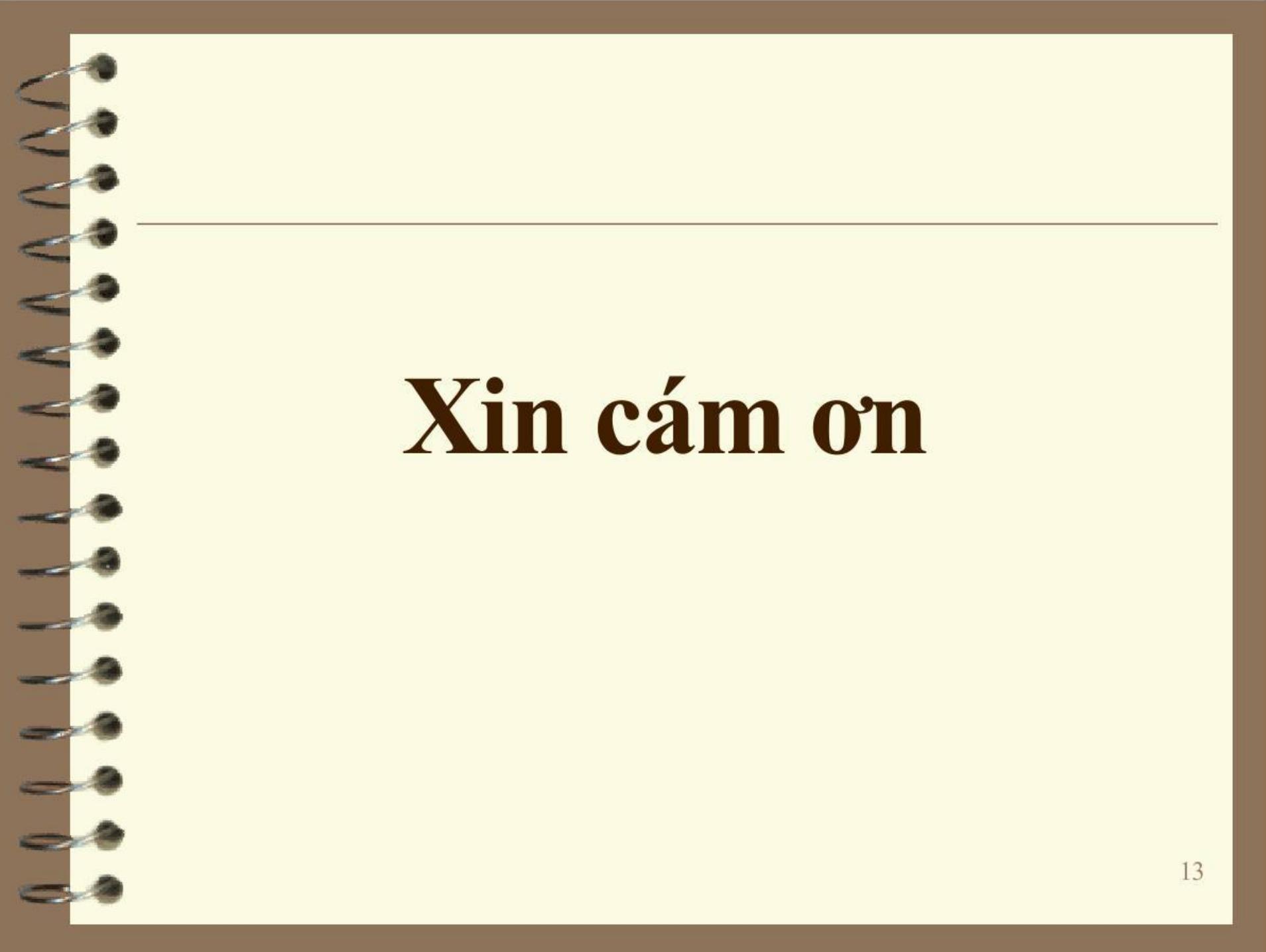


- Bổ quy định CBTT trước khi giao dịch của CĐ lớn (trước 03 ngày và giao dịch sau 24h công bố của SGDCK, thời gian thực hiện trong 2 tháng). Chỉ quy định báo cáo khi trở thành CĐ lớn hoặc không còn CĐ lớn trong vòng 7 ngày. CĐ lớn khi giao dịch làm thay đổi từ 1% trở lên phải CBTT trong vòng 7 ngày;
- Cổ đông nội bộ phải báo cáo và CBTT trước 03 ngày giao dịch, chỉ được thực hiện trong vòng 30 ngày (trước đây 2 tháng), sau đó phải báo cáo trong vòng 03 ngày và không được đăng ký mua và bán trong cùng một khoảng thời gian; và chỉ được đăng ký đợt tiếp theo sau khi đã báo cáo đợt trước đó.

Một số quy định mới tại Thông tư 52/TT-BTC



- Quy định nghĩa vụ CBTT của Cty QLQ đại chúng, Cty CK như đối với Cty đại chúng hoặc Cty niêm yết; đối với Cty QLQ khác thì chỉ CBTT về BCTC năm theo quy định;
- Cty CK phải CBTT định kỳ về Báo cáo tỷ lệ vốn khả dụng được soát xét bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận tháng 6 và tháng 12 cùng với thời điểm CBTT báo cáo tài chính bán niên và BCTC năm;
- Cty CK phải CBTT tại trụ sở chính và các chi nhánh phương thức giao dịch; phí giao dịch; các điều kiện liên quan đến giao dịch ký quỹ như tỷ lệ, lãi suất vay, thời hạn vay, phương thức gọi ký quỹ bổ sung;



Xin cảm ơn